



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 03/04/2025 (Thursday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.3	22:38	02:30	↗
3.5	05:51	09:00	↘
2.5	10:49	14:15	↗
3.6	15:50	19:00	↘
0.4	23:27	03:15	↗
3.3	07:17	10:15	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Vinh	PANCON CHAMPION	8.4	173	18,606	P/s1 - CL3	06:00	//0900, tt xấu	A5-01
2	Q.Hung	KMTC TOKYO	7.7	173	17,853	P/s1 - TCHP	05:30	SR, tt xấu	A3-SG97
3	Hà	SINOTRANS TIANJIN	8.3	144	9,930	P/s1 - CL1	07:00	//0900, tt xấu	A2-08
4	Đ.Chiến - Duy	SKY RAINBOW	9.7	173	17,944	P/s3 - CL C	07:30	//1000	A2-A5
5	N.Thanh	NUUK MAERSK	9.7	172	26,255	P/s3 - CL7	09:30	//1300	A1-A6
6	Duyệt - M.Cường	SITC HUIMING	11	186	29,426	P/s3 - CL5	11:30	//1430	A1-A6
7	P.Thùy - Diệu	JOSEPHINE MAERSK	10.2	217	30,166	P/s3 - CL6	12:30	//1530	A1-A6
8	H.Trường - N.Trường	KANWAY LUCKY	9.1	172	18,526	P/s3 - CL1	12:30	//1530	A2-08
9	T.Tùng	SITC HEBEI	9.6	172	17,119	P/s3 - CL3	15:00	//1800	A2-A5
10	P.Tuấn	SITC JIADE	7.9	172	18,848	H25 - TCHP	13:30	SR	A3-12
11	Nghị - Giang	WAN HAI 291	10.1	175	20,899	P/s3 - BP6	15:30	Thả neo, Tăng cường dây	A1-A6
12	Phú	CATLAI EXPRESS	9.5	172	18,848	P/s3 - CL C	16:00	//1930	A2-01
13	M.Hải	SITC CHENMING	7.7	186	29,232	P/s3 - CL5	23:30	Cano DL	
14	Nhật	TAICHUNG	7.3	184	16,705	P/s3 - CL4	23:00	Cano DL	A1-A3